

Thứ hai ngày 3 tháng 9 năm 20...

Mĩ thuật
Thầy Tùng dạy

TOÁN

ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC

Tiết 11

I. Mục tiêu :

- Tính được độ dài đường gấp khúc , chu vi hình tam giác , chu vi hình tứ giác .

II. Đồ dùng

VBT , SGK

II. Lên lớp

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
<p>1/ Ôn định : (1') 2/ KTBC: (3') Gọi 2 HS lên bảng tính: $5 \times 6 + 227$; $40 : 8 + 206$ GV nhận xét .</p> <p>3/ Bài mới : (33') a.Gtb: GV nêu mục tiêu bài học. b.Hướng dẫn học sinh ôn tập : Bài 1: Củng cố lại cách tính độ dài đường gấp khúc . -Giáo viên gọi 2 em lên bảng giải toán .</p> <p>GV cho HS nhận xét</p> <p>Bài 2 : GV cho HS nêu yêu cầu. Học sinh ôn lại cách đo độ dài đoạn thẳng .</p> <p>GV cho HS nhận xét</p> <p>Bài 3 : Yêu cầu HS thảo luận theo nhóm để trả lời .</p> <p>4/ Củng cố – Dặn dò (2') - Về làm bài 4. GV hệ thống lại bài và nhận xét tiết học.</p>	<p>- HS lên bảng thực hiện .</p> <p>2 học sinh giải bài toán . Giải : a) Độ dài đường gấp khúc ABCD là: $34 + 12 + 40 = (86 \text{ cm})$ Đáp số : 86 cm b) Chu vi hình tam giác MNP là : $34 + 12 + 40 = 86 \text{ cm}$ Đáp số : 86cm -Đo độ dài các cạnh hên. AB = 3cm; BC = 2 cm, DC = 3cm; AD = 2c, từ đó tính chu vi hình chữ nhật . Chu vi hình chữ nhật ABCD là; $3 + 2 + 3 + 2 = 10 \text{ (cm)}$ Đáp số : 10 cm</p> <p>-Có 5 hình vuông -Có 6 hình tam giác</p>

Tập đọc - kể chuyện
CHIẾC ÁO LEN

I/Mục tiêu :

✚ Tập đọc (tiết 5)

- Biết nghỉ hơi sau dấu chấm , dấu phẩy , giữa các cụm từ ; bước đầu biết đọc phân biệt lời nhân vật với lời người dẫn chuyện .
- Hiểu ý nghĩa câu chuyện:Anh em phải biết nhường nhịn, thương yêu lẫn nhau

✚ Kể chuyện (tiết 3)

- Kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa theo gợi ý .

✚ Kỹ năng sống :

- Kiểm soát cảm xúc
- Tự nhận thức
- Giao tiếp : ứng xử văn hoá.

II/ Chuẩn bị: SGK

III/ Lên lớp:

Tập đọc

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>A- Bài cũ.(4')- Gọi HS đọc bài "Cô giáo tí hon" và trả lời câu hỏi 2,3 SGK; - GV ghi điểm.</p> <p>B- Bài mới.</p> <p>1- Giới thiệu chủ đề và bài đọc.(2') - Treo tranh, yêu cầu HS quan sát.</p> <p>2- Luyện đọc.(30') a) GV đọc mẫu toàn bài b) Hướng dẫn đọc,kết hợp giải nghĩa từ. * Đọc từng câu. * Đọc từng đoạn trước lớp. - Giải nghĩa từ: bồi rổi, thì thào. * Đọc từng đoạn trong nhóm. - Yêu cầu HS đọc.</p> <p>3- Hướng dẫn tìm hiểu bài.(12') + Chiếc áo len của bạn Hoà đẹp và tiện lợi như thế nào? + Vì sao Lan dối mẹ? GV nêu câu hỏi SGK. + Nội dung của câu chuyện là gì? * GD kĩ năng sống cho học sinh</p> <p>4- Luyện đọc lại.(8') - Gọi HS đọc bài - Yêu cầu phân vai đọc theo nhóm. - Gọi các nhóm lên bảng thi đọc bài. - GV nhận xét tuyên dương nhóm đọc hay (đọc đúng, thể hiện được tình cảm)</p>	<p>- 2 HS lên bảng đọc+TLCH. - Lốp theo dõi nhận xét.</p> <p>- Quan sát tranh.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS nối tiếp nhau đọc từng câu. - HS tiếp nối nhau đọc 4 đoạn. - HS đọc chú giải ở SGK. - HS đọc theo bàn. - Hai nhóm tiếp nối nhau đọc đồng thanh đoạn 1,4. 2 HS tiếp nối nhau đọc đoạn 3,4.</p> <p>- Áo màu vàng, có dây kéo ở giữa, có mũ để đội, ấm ơi là ấm. - Vì mẹ nói rằng không thể mua chiếc áo đắt tiền như vậy. - HS trả lời. - Anh em phải biết nhường nhịn, thương yêu, quan tâm đến nhau.</p> <p>- 2 HS nối tiếp nhau đọc toàn bài. - Đọc theo nhóm (4 em) phân vai: người dẫn chuyện, Lan, Tuấn, Mẹ. - Ba nhóm thi đọc theo vai. - Cả lớp nhận xét, bình chọn nhóm đọc hay nhất.</p>

Kể chuyện(17')

1- GV nêu nhiệm vụ: Dựa vào câu hỏi gợi ý	- HS lắng nghe.
--	-----------------

<p>SGK, kể lại từng đoạn theo lời của Lan.</p> <p>2- Hướng dẫn kể từng đoạn.</p> <p>a) Giúp HS nắm được nhiệm vụ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề và các gợi ý. <p>b) Kể mẫu đoạn 1.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS kể mẫu. <p>GDKNS</p> <p>c) Yêu cầu từng nhóm HS tập kể.</p> <p>Kể từng đoạn trong nhóm .</p> <p>d) Yêu cầu HS kể trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét, tuyên dương. <p>* Củng cố, dặn dò.(3')</p> <ul style="list-style-type: none"> - Câu chuyện trên giúp em hiểu ra điều gì? - Về tập kể cho người thân nghe. 	<p>- 1 HS đọc, cả lớp đọc thầm.</p> <p>HS nhìn gợi ý trên bảng kể lại đoạn 1</p> <p>Từng nhóm HS kể cho nhau nghe .</p> <p>Từng nhóm thi kể trước lớp.</p> <p>Cả lớp nhận xét, bình chọn .</p> <p>Giận dỗi mẹ là không nên....</p>
--	--

Thứ ba ngày 4 tháng 9 năm 20...

ĐẠO ĐỨC
GIỮ LỜI HỨA (T1)

Tiết 3

I.MỤC TIÊU

- Nêu được một vài ví dụ về giữ lời hứa.
- Biết giữ lời hứa với bạn bè và mọi người .
- Quý trọng những người biết giữ lời hứa.
- * Kỹ năng tự tin mình có khả năng thực hiện lời hứa.
- * Kỹ năng thương lượng với người khác để thực hiện được lời hứa của mình .

II- TÀI LIỆU VÀ PHƯƠNG TIỆN.

- VBT

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>B- Bài mới.(32')</p> <p>1- Giới thiệu bài: Ghi đề bài.(1')</p> <p>2- Các hoạt động.</p> <p>a)HD1:Thảo luận truyện"Chiếc vòng bạc".</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kể chuyện (minh hoạ tranh). - Yêu cầu HS kể chuyện. <p>+ Bác Hồ đã làm gì khi gặp lại em bé sau 2 năm đi xa.? Việc làm đó thể hiện điều gì?</p> <p>+ Em bé và mọi người cảm thấy thế nào trước việc làm của Bác?</p> <p>+ Qua câu chuyện trên, em rút ra điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kết luận: SGK <p>b) HD2: Xử lý tình huống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia lớp thành 4 nhóm, y/c mỗi nhóm thảo luận, xử lý 1 trong 2 tình huống SGK. - Yêu cầu đại diện nhóm trình bày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc lại đề bài. - HS lắng nghe. - 1 HS kể. + ... trao cho em chiếc vòng bạc ,đã giữ đúng lời hứa. +... cảm động rơi nước mắt. +... cần phải giữ đúng lời hứa. - HS lắng nghe. - HS ngồi theo nhóm-thảo luận tình huống. - Nhóm trưởng trình bày, nhóm khác nhận xét,

<p>- Đại diện nhóm trình bày. - GV chốt:- Cần phải giữ lời hứa vì giữ lời hứa là tự trọng và tôn trọng người khác. c) HĐ 3: Tự liên hệ. * GDKNS- GV nêu yêu cầu ở kĩ năng sống để hs liên hệ. 3. <u>Củng cố, dặn dò</u>(3')-GV hệ thống bài-Dặn dò-Nhận xét tiết học.</p>	<p>bổ sung. - HS lắng nghe. - HS tự liên hệ về trách nhiệm và việc làm của mình.</p>
--	--

CHÍNH TẢ (nghe –viết)
CHIẾC ÁO LEN

Tiết 5

I/ Mục tiêu :

- Nghe viết đúng bài chính tả ; trình bày đúng hình thức văn xuôi .
- Làm đúng bài tập 2 a / b .
- Điền đúng 9 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng (BT3)

II/ Chuẩn bị : Vở thực hành chính tả

III/ Lên lớp :

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
<p>1/ Ổn định : (1') 2/ KTBC : (2') -Giáo viên đọc học sinh viết các từ khó: xào rau; sà xuống. -Giáo viên nhận xét, ghi điểm. 3/ Bài mới : (33') a.Gtb: GV nêu mục tiêu bài học. b.Hướng dẫn viết bài: -Giáo viên đọc bài viết (đoạn 4) ? Vì sao Lan ân hận ? ? Lời Lan muốn nói với mẹ được đặt trong dấu câu gì ? -Giáo viên HD HS viết từ khó dễ lẫn: - Nằm, cuộn tròn, chần bông, xin lỗi . + Giáo viên đọc bài . + Giáo viên đọc lại bài . + Giáo viên thu một số bài chấm điểm c.Hướng dẫn làm bài tập : Bài 2 : Điền tr \ ch vào chỗ trống Gv nhận xét . Bài 3: Viết vào vở những chữ và tên còn thiếu. 4/ Củng cố – dặn dò (1') GV hệ thống lại bài và nhận xét tiết học</p>	<p>-2 Học sinh lên bảng viết - lớp viết bảng con. -Vì em đã làm cho mẹ phải buồn lo. -Sau dấu hai chấm và trong dấu ngoặc kép . - Học sinh lên bảng viết . - Học sinh viết bài vào vở. -Học sinh dò bài sửa lỗi. - Học sinh nộp bài. -Lớp làm vào VBT a/ Cuộn tròn; chân thật; chậm trễ . -HS tiếp tục lên bảng sửa bài ở bảng lớp tên của 19 chữ đã học .</p>

TOÁN

Tiết 12

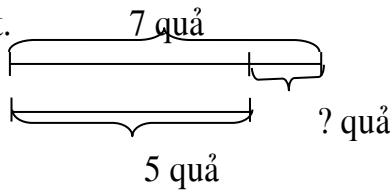
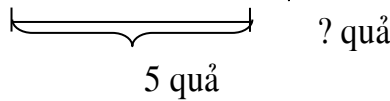
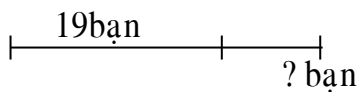
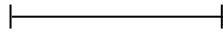
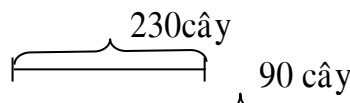
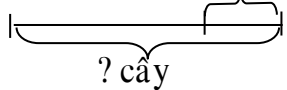
ÔN TẬP VỀ GIẢI TOÁN

I/ Mục tiêu :

- Biết giải toán về “nhiều hơn, ít hơn”
- Biết giải bài toán về “hơn kém nhau một số đơn vị” .

II/ Chuẩn bị : SGK , VBT

III/ Lên lớp :

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của HS
<p>A- Bài cũ.(4')-HS lên bảng làm bài4 SGK</p> <p>- Nhận xét, sửa bài.</p> <p>B- Bài mới.(33')</p> <p>1) Giới thiệu bài: Ghi đề bài(1')</p> <p>2) Hướng dẫn HS ôn tập</p> <p>Bài 1:- Yêu cầu HS vẽ sơ đồ tóm tắt.</p> <p>-Yêu cầu HS làm bài.</p> <p>- Nhận xét, chữa bài.</p> <p>Bài 2.</p> <p>- Yêu cầu HS làm bài.</p> <p>- Nhận xét, chữa bài.</p> <p>Bài 3.</p> <p>Tóm tắt.</p> <p>Hàng trên : </p> <p>Hàng dưới: </p> <p>- Nhận xét, chữa bài.</p> <p>b) Tóm tắt:</p> <p>Nữ </p> <p>Nam </p> <p>16 bạn</p> <p>- Nhận xét, chữa bài.</p> <p>3- Củng cố, dẫn dò.(3')-GV hệ thống bài.</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p>	<p>- HS lên bảng.</p> <p>Nhắc lại đề bài.</p> <p>Tóm tắt:</p> <p>Đội I: </p> <p>Đội II: </p> <p>- 1 HS làm trên bảng. Cả lớp làm nháp.</p> <p>Bài giải</p> <p>Số cây đội 2 trồng được là:</p> $230 + 90 = 320 \text{ (cây).}$ <p>Đáp số: 320 cây</p> <p>Bài giải</p> <p>Số lít xăng cửa hàng bán trong buổi chiều:</p> $635 - 128 = 507 \text{ (lít)}$ <p>Đáp số: 507 lít xăng</p> <p>- 1 HS lên bảng, lớp vở.</p> <p>Bài giải</p> <p>Số cam ở hàng trên nhiều hơn số cam ở hàng dưới là:</p> $7 - 5 = 2 \text{ (quả)}$ <p>Đáp số 2 quả cam</p> <p>- 1 HS lên bảng, lớp vở.</p> <p>Bài giải</p> <p>Số bạn nữ nhiều hơn số bạn nam là:</p> $19 - 16 = 3 \text{ (bạn)}$ <p>Đáp số 3 bạn.</p>

TẬP ĐỌC (TIẾT 8)

QUẠT CHO BÀ NGŨ